

Số: 169/KH-UBND

Tân Hưng, ngày 08 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn phường Tân Hưng giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 971/QĐ-BTP ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 – 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 06/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý (TGPL) cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016 – 2030;

Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kịp thời triển khai và thực thi hiệu quả chính sách, pháp luật về TGPL đối với người cao tuổi (NCT) thuộc diện được TGPL đang cư trú trên địa bàn phường.
- Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, tổ dân phố và toàn thể nhân dân địa phương, đặc biệt là NCT về quyền được TGPL miễn phí.
- Bảo đảm cơ chế thông tin thông suốt, phát hiện sớm và phối hợp cung cấp dịch vụ TGPL kịp thời, đầy đủ cho NCT thuộc diện được trợ giúp ngay tại địa bàn dân cư.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải bám sát đời sống thực tế của nhân dân; nội dung, hình thức truyền thông và hỗ trợ phải phù hợp với đặc thù sức khỏe, tâm lý của NCT.
- Tăng cường cơ chế phối hợp trực tiếp giữa UBND phường với Sở Tư pháp, Trung tâm TGPL nhà nước thành phố; phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND phường với Công an phường, Hội Người cao tuổi, các ban ngành đoàn thể và Tổ trưởng tổ dân phố.
- Lòng ghép hiệu quả với các chương trình an sinh xã hội, mục tiêu quốc gia và phong trào toàn dân chăm sóc NCT tại địa phương. Đẩy mạnh hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ở mức độ phù hợp, dễ tiếp cận nhất đối với NCT.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, lập danh sách và hỗ trợ NCT tiếp cận dịch vụ TGPL

a) Nội dung:

- Hằng năm, tổ chức rà soát, thống kê và lập sổ theo dõi các đối tượng NCT thuộc diện được TGPL (NCT thuộc hộ nghèo, cận nghèo, NCT khuyết tật, NCT không nơi nương tựa, NCT là người có công với cách mạng, NCT bị bạo lực, ngược đãi...).

- Phối hợp trực tiếp với Trung tâm TGPL nhà nước thành phố Hải Phòng tổ chức các đợt TGPL lưu động, tư vấn pháp luật tại trụ sở UBND phường hoặc Nhà văn hóa tổ dân phố.

- Đối với trường hợp NCT già yếu, bệnh tật, không có khả năng đi lại: Bố trí lực lượng hỗ trợ phối hợp với Trung tâm TGPL nhà nước thành phố thực hiện quy trình TGPL linh hoạt ngay tại nhà hoặc tại cơ sở y tế.

b) Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa – xã hội, Công an phường, Hội NCT phường, tổ trưởng tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kết quả đầu ra: Bảo đảm 100% NCT thuộc diện được TGPL khi có yêu cầu được tiếp cận và thụ hưởng TGPL miễn phí theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông về chính sách TGPL phù hợp với NCT

a) Nội dung:

- Biên soạn, phát thanh các bài tuyên truyền về quyền của NCT và quyền được TGPL trên Hệ thống đài truyền thanh của phường; đăng tải nội dung hướng dẫn trên Cổng thông tin điện tử của phường và các trang mạng xã hội theo quy định.

- Niêm yết công khai Danh sách tổ chức, người thực hiện TGPL; đặt bảng thông tin, hộp tin, tờ gấp pháp luật về TGPL tại bộ phận "Một cửa" của UBND phường và Nhà văn hóa các tổ dân phố để người dân dễ dàng tiếp cận.

- Lồng ghép nội dung truyền thông quyền được TGPL vào các buổi sinh hoạt định kỳ của các Chi hội NCT, các câu lạc bộ của NCT tại cơ sở.

b) Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Hội NCT phường, tổ trưởng tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

d) Kết quả đầu ra: Tài liệu, tờ rơi được phát tận tay NCT; hệ thống thông tin cơ sở được cập nhật đầy đủ thông tin về TGPL.

3. Tổ chức các hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng “Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người cao tuổi”

a) Nội dung:

Tập trung lồng ghép hoạt động tuyên truyền, tư vấn, phổ biến chính sách TGPL miễn phí cho NCT vào các đợt sinh hoạt, chúc thọ, mừng thọ nhân các ngày lễ lớn trong năm:

- Đợt 1 (tháng 5 - tháng 6): Hướng ứng “Ngày truyền thống NCT Việt Nam (06/6)”.

- Đợt 2 (tháng 9 - tháng 10): Hướng ứng “Ngày Quốc tế NCT (01/10)”.

b) Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Hội Người cao tuổi phường.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND phường, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường; Tổ trưởng tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Tháng 5, 6 và tháng 9, 10 hằng năm.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác TGPL

a) Nội dung:

Cử Thường trực Hội NCT phường, Chi hội trưởng Hội NCT tại các tổ dân phố, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng phát hiện nhu cầu TGPL do Sở Tư pháp và Trung tâm TGPL nhà nước thành phố tổ chức.

b) Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Hội Người cao tuổi phường, Tổ trưởng tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Sở Tư pháp.

5. Theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chính sách TGPL cho NCT thuộc diện được TGPL

a) Nội dung:

- Theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chính sách TGPL cho NCT thuộc diện được TGPL và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp rà soát các quy định pháp luật về TGPL cho NCT; tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung phù hợp; đồng thời triển khai các nội dung mới của Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành khi được ban hành.

b) Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND phường.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Hội Người cao tuổi phường, Tổ trưởng tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách TGPL cho NCT.

6. Hỗ trợ, hướng dẫn NCT ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp cận dịch vụ số

a) Nội dung:

Phát huy vai trò của lực lượng trẻ tại địa phương để hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp cho NCT hoặc người thân của NCT cách thức tra cứu thông tin pháp luật, sử dụng ứng dụng (App) TGPL trên điện thoại thông minh, liên hệ đường dây nóng hoặc gửi yêu cầu tư vấn, đăng ký vụ việc trực tuyến ngay tại nhà.

b) Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Tổ công nghệ số cộng đồng tại tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên, lồng ghép trong các chiến dịch chuyển đổi số của phường.

d) Kết quả đầu ra: NCT được tiếp cận thông tin pháp luật và dịch vụ TGPL thông qua các nền tảng số theo hình thức phù hợp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các hoạt động thuộc nhiệm vụ của phường được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của UBND phường theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Văn phòng HĐND và UBND phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, báo cáo UBND phường xem xét, bố trí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Phối hợp với Phòng Tư pháp thành phố và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố trong việc tổ chức các hoạt động trợ giúp pháp lý cho NCT thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện; tham mưu xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

- Phối hợp cập nhật thông tin, tài liệu truyền thông, danh sách tổ chức thực hiện TGPL và người thực hiện TGPL để phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến tại địa phương.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện Kế hoạch; tuyên truyền, phổ biến chính sách trợ giúp pháp lý cho NCT bằng các hình thức phù hợp.

- Phối hợp rà soát, nắm bắt nhu cầu trợ giúp pháp lý của NCT trên địa bàn; kịp thời giới thiệu đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố khi có yêu cầu.
- Lòng ghép nội dung truyền thông về trợ giúp pháp lý trong các hoạt động liên quan đến NCT tại địa phương.

3. Công an phường

- Phối hợp phát hiện, giới thiệu NCT thuộc diện được trợ giúp pháp lý trong quá trình giải quyết vụ việc có liên quan.
- Tạo điều kiện để NCT thuộc diện được trợ giúp pháp lý tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị Hội Người cao tuổi phường

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chính sách trợ giúp pháp lý cho hội viên NCT.
- Kịp thời phản ánh, đề xuất các trường hợp NCT có nhu cầu trợ giúp pháp lý đến UBND phường và cơ quan có thẩm quyền để được hỗ trợ theo quy định.
- Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người cao tuổi” gắn với nội dung trợ giúp pháp lý.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.
- Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân và NCT thuộc diện được trợ giúp pháp lý tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định.

6. Tổ trưởng tổ dân phố

- Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân và NCT thuộc diện được trợ giúp pháp lý tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định.
- Phối hợp với phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường trong công tác rà soát đối tượng, lòng ghép tuyên truyền sâu rộng chính sách TGPL cho NCT đến từng hộ gia đình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn phường giai đoạn 2016 – 2030. Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị có liên quan định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. /.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp thành phố;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dân

